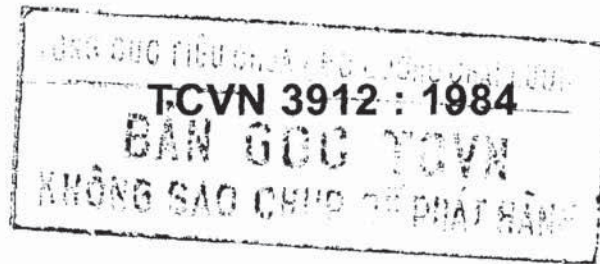


TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA



CANXI CACBONAT NHẸ - PHƯƠNG PHÁP THỬ

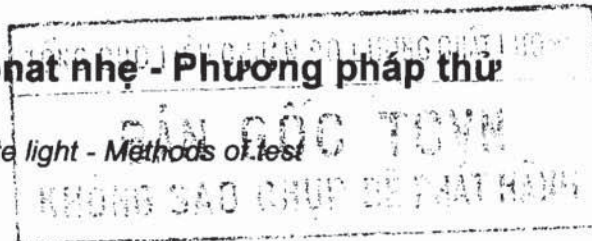
Calcium carbonate light - Methods of test

HÀ NỘI - 2008

Lời nói đầu

TCVN 3912 : 1984 do Phân cục Kiểm nghiệm hàng hoá xuất nhập khẩu Hải Phòng - Cục Kiểm nghiệm hàng hoá - Bộ Ngoại thương biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trình duyệt, Ủy ban Khoa học và Kỹ thuật Nhà nước (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) ban hành.

Tiêu chuẩn này được chuyển đổi năm 2008 từ Tiêu chuẩn Việt Nam cùng số hiệu thành Tiêu chuẩn Quốc gia theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật và điểm a khoản 1 Điều 6 Nghị định số 127/2007/NĐ-CP ngày 1/8/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tiêu chuẩn và Quy chuẩn kỹ thuật.

Canxi cacbonat nhẹ - Phương pháp thử*Calcium carbonate light - Methods of test***1 Quy định chung**

- 1.1 Mẫu đem phân tích các chỉ tiêu hoá học, trừ chỉ tiêu độ ẩm phải được sấy khô ở nhiệt độ 105 °C – 110 °C và đựng trong lọ thủy tinh nút mài.
- 1.2 Các phép cân phải được tiến hành với độ chính xác đến 0,0002 g đối với phép xác định chất chính và độ mịn, và 0,001 g đối với các phép xác định tạp chất.
- 1.3 Hoá chất dùng trong các phép xác định phải là loại tinh khiết phân tích TKPT. Nước cất phải theo TCVN 2117 : 1977.
- 1.4 Các phép xác định phải được tiến hành song song trên hai mẫu thử và kết quả cuối cùng là trung bình cộng của các lần xác định.
- 1.5 Khối lượng riêng của các hoá chất được đặt trong ngoặc đơn ngay sau tên hoá chất.
- 1.6 Nồng độ phần trăm của dung dịch được hiểu là khối lượng chất tan tính bằng gam hoà tan trong 100 gam dung dịch.
- 1.7 Độ chính xác của phép phân tích được đánh giá theo độ lệch cho phép của hai phép xác định song song được tiến hành bởi một thí nghiệm viên trong cùng một điều kiện thí nghiệm.
- 1.8 Độ lệch cho phép được hiểu là trị số tuyệt đối của hiệu số giữa hai kết quả của hai phép xác định song song.

2 Lấy mẫu và chuẩn bị mẫu

- 2.1 Để kiểm tra chất lượng canxi cacbonat nhẹ xuất khẩu cần lấy mẫu từ các lô sản phẩm có khối lượng không quá 50 tấn (tương đương với 2500 bao).
- 2.2 Lược đồ phương pháp lấy mẫu và chuẩn bị mẫu theo TCVN 1694 : 1975. Tùy theo độ lớn của lô sản phẩm số bao cần chọn ngẫu nhiên trong lô để lấy mẫu được quy định trong Bảng sau: